**PHỤ LỤC**

**Danh mục hàng hóa chỉ định cơ sở in, đúc tiền nhập khẩu phục vụ**

**hoạt động in, đúc tiền của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam**

 *(Ban hành kèm theo Thông tư số 38 /2018/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2018
của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam )*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **TÊN HÀNG HÓA** | **MÃ SỐ THEO BIỂU THUẾ NHẬP KHẨU** |
| **Chương** | **Nhóm** | **Phân nhóm** |
| **1** | **Phôi kim loại sử dụng để đúc, dập tiền kim loại** |  |  |  |  |
|  | - Bằng thép hợp kim | 72 | 24 | 90 | 00 |
| - Bằng thép không gỉ | 72 | 18 | 99 | 00 |
| - Bằng sắt, thép không hợp kim | 72 | 06 | 90 | 00 |
| **2** | **Giấy in tiền** |  |  |  |
| 2.1 | - Giấy in tiền cotton |  |  |  |  |
|  | -- Ở dạng tờ hình chữ nhật (kể cả hình vuông) không có chiều nào trên 36 cm ở dạng không gấp | 48 | 02 | 69 | 11 |
| -- Loại khác | 48 | 02 | 69 | 19 |
| 2.2 | - Giấy in tiền polymer |  |  |  |  |
|  | -- Từ các polymer trùng hợp |  |  |  |  |
| --- Dạng tấm và phiến | 39 | 20 | 99 | 21 |
| --- Loại khác | 39 | 20 | 99 | 29 |
| -- Từ các polymer trùng ngưng hoặc tái sắp xếp |  |  |  |  |
| --- Dạng tấm và phiến | 39 | 20 | 99 | 31 |
| --- Loại khác | 39 | 20 | 99 | 39 |
| -- Loại khác | 39 | 20 | 99 | 90 |
| **3** | **Mực in tiền**  |  |  |  |  |
|  | - Mực in tiền màu đen được làm khô bằng tia cực tím | 32 | 15 | 11 | 10 |
| - Mực in tiền màu đen loại khác | 32 | 15 | 11 | 90 |
| - Mực in tiền màu khác | 32 | 15 | 19 | 00 |
| **4** | **Máy ép foil chống giả**  | 84 | 20 | 10 | 90 |
| **5** | **Foil chống giả để sử dụng cho tiền, ngân phiếu thanh toán và các loại ấn chỉ, giấy tờ có giá khác thuộc ngành Ngân hàng phát hành và quản lý** | 49 | 11 | 99 | 90 |
| **6** | **Máy in tiền** |  |  |  |  |
| 6.1 | Máy phủ Varnish  |  |  |  |  |
|  | - Máy in phủ Varnish theo công nghệ in Flexo. Có thể in được mực không màu phát quang UV | 84 | 43 | 16 | 00 |
| - Máy in phủ Varnish theo công nghệ in Offset. Có thể in được mực không màu phát quang UV | 84 | 43 | 13 | 00 |
| - Máy in phủ Varnish kết hợp cả công nghệ Flexo và Offset. Có thể in được mực không màu phát quang UV | 84 | 43 | 19 | 00 |
| 6.2 | Máy in số  | 84 | 43 | 19 | 00 |
| 6.3 | Máy in lõm  | 84 | 43 | 19 | 00 |
| 6.4 | Máy in Offset  | 84 | 43 | 13 | 00 |
| 6.5 | Máy in lưới  | 84 | 43 | 19 | 00 |
| **7** | **Máy đúc, dập tiền kim loại** | 84 | 62 | 49 | 10 |